

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Đông Giang.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 05 – Xây lắp toàn bộ công trình (bao gồm chi phí dự phòng cho khối lượng phát sinh).
- Tên dự án: Xây dựng, nâng cấp trường TH&THCS Đông Tiến.
- Nguồn vốn để thực hiện gói thầu: Vốn ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn gian đoạn 2026 - 2030.
- Địa điểm xây dựng: Xã Đông Giang, tỉnh Lâm Đồng.

2. Quy mô và giải pháp thiết kế:

2.1. Xây mới khối 05 phòng học bộ môn và phòng truyền thống + đoàn đội:

- Quy mô:
 - + Nhà 3 tầng (01 trệt, 02 lầu); diện tích xây dựng 440m², diện tích sàn: 1310m².
 - + Chiều cao công trình 14,450m (tính từ cost ± 0,00 đến đỉnh mái);
 - + Mật độ xây dựng 5,04%;
 - + Hệ số sử dụng đất 0,15;
 - + Chỉ giới xây dựng (hạng mục công trình xây dựng cách khối 5 phòng học hiện trạng là 6,9m);
 - + Bố trí công năng công trình (khối 05 phòng học bộ môn và phòng truyền thống + đoàn đội).
- Giải pháp thiết kế: Móng, dầm, giằng, cột, sàn, sênô, cầu thang BTCT đá (1x2)cm M200. Tường xây gạch ống không nung. Nền nhà lát gạch granite. Nền khu vệ sinh lát gạch granite nhám. Mái lợp tôn, xà gồ thép hình. Cửa đi, cửa sổ khung nhôm, kính cường lực. Lắp đặt hệ thống điện, mạng, cấp, thoát nước, PCCC cho công trình.

2.2. Xây mới 02 nhà vệ sinh học sinh:

2.2.1 Xây mới nhà vệ sinh học sinh 1:

- Quy mô: Nhà 2 tầng (Nhà 01 trệt, 01 lầu); diện tích xây dựng 39m², diện tích sàn: 78m²;

- Giải pháp thiết kế: Móng, dầm, giằng, cột, sàn, sânô BTCT đá (1x2)cm M200. Tường xây gạch ống không nung. Nền lát gạch granite nhám, tường ốp gạch granite; trần thạch cao. Cửa đi, cửa sổ khung nhôm, kính cường lực. Lắp đặt hệ thống điện, cấp, thoát nước cho công trình.

2.2.2. Xây mới nhà vệ sinh học sinh 2:

- Quy mô: (Nhà trệt); diện tích xây dựng 52m².

- Giải pháp thiết kế: Móng, dầm, giằng, cột, sàn, sânô BTCT đá (1x2)cm M200. Tường xây gạch ống không nung. Nền lát gạch granite nhám, tường ốp gạch granite. Mái lợp tôn, xà gồ thép hình; Cửa đi, cửa sổ khung nhôm, kính cường lực. Lắp đặt hệ thống điện, cấp, thoát nước cho công trình.

2.3. Cải tạo cổng phụ:

- Quy mô: Chiều dài 9,3m.

- Giải pháp thiết kế: Tháo dỡ, tịnh tiến vị trí cổng phụ về phía khối 05 phòng học; Móng, giằng, cột, đan đỡ cột BTCT đá (1x2)cm M200. Móng bó nền xây gạch không nung; Xây tường gạch ống không nung, lắp khung thép lưới B40, Trát vữa xi măng M75, hoàn thiện sơn nước có bả mastic; vệ sinh và sơn mới cổng lùa và cổng mới hiện trạng.

2.4. Hệ thống điện, thoát nước tổng thể:

- Hệ thống điện tổng thể: Nguồn điện đầu nối nguồn từ trụ điện hiện trạng sử dụng dây CVV 2x25mm² đi nối theo trụ điện bê tông li tâm cao 8.5m (07 CK) làm mới, sử dụng nguồn 1 Pha 2 dây MCB 2P/100A.

- Hệ thống thoát nước tổng thể: Ống thoát từ hầm thấm thoát ra bằng đường ống nhựa Ø114, hố ga xây gạch thẻ không nung, làm mới tấm đan BTCT bê tông đá 1x2 M200 (07 CK). Từ các hố ga làm mới tự thấm.

2.5. Sân bê tông:

- Quy mô: Có tổng diện tích S=380m².

- Giải pháp thiết kế chủ yếu: Kè roon nền, bê tông nền đá 1x2 M200 dày 100, rải bạt nilong chống thấm, lớp đất tự nhiên. Toàn bộ nền sân dốc về hướng thu nước theo bản vẽ tổng thể.

2.6. Hệ thống phòng cháy chữa cháy tổng thể:

- Quy mô: Bể nước ngầm 54m³, Nhà đặt máy bơm: diện tích xây dựng 10,89m².

- Giải pháp thiết kế:

+ Bể nước ngầm, bể nước sinh hoạt: Đáy, cột, thành, dầm, đan nắp BTCT đá (1x2) cm M250.

+ Nhà đặt đặt máy bơm: Cột, giằng, dầm, sàn, sê nô BTCT đá (1x2)cm M200; tường xây gạch không nung. Nền lát gạch terrazo; cửa sắt sơn tổng hợp 03 lớp; lắp đặt hệ thống điện.

+ Hệ thống PCCC: Sử dụng đường ống STK chữa cháy ngoài nhà; lắp đặt 01 họng cấp nước chữa cháy, 01 máy bơm điện và 01 máy bơm diesel; lắp đặt hệ thống chống sét, hệ thống báo cháy tự động và các phụ kiện kèm theo.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hạng mục công trình: 365 ngày.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công và nghiệm thu công trình :

Nhà thầu phải nêu rõ toàn bộ tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành được áp dụng cho thi công và nghiệm thu công trình. Tất cả các quy chuẩn, tiêu chuẩn cho công trình phải còn hiệu lực. Trường hợp nhà thầu áp dụng tiêu chuẩn đã hết hiệu lực hoặc không phù hợp thì nhà thầu được đánh giá là không đạt.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát

Nhà thầu phải có biện pháp và thiết kế tổ chức thi công một cách chặt chẽ, phù hợp với tiến độ thi công trong Hồ sơ dự thầu đã được Chủ đầu tư chấp nhận; cần phải có biện pháp an toàn lao động cho con người và công trình trong quá trình thi công. Tất cả các trang thiết bị thi công ngoài công trình phải bảo đảm an toàn tuyệt đối và vận hành tốt (trang thiết bị bố trí ngoài công trường phải theo đúng mã hiệu trang thiết bị trong Hồ sơ dự thầu).

Trong quá trình thi công nhà thầu phải tổ chức giám sát các công việc thực hiện có dụng cụ, thiết bị kiểm tra chất lượng phải dựa vào các quy trình, quy phạm và tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

Các kết quả thí nghiệm phải được xử lý nhanh chóng, kịp thời, không gây ảnh hưởng đến công việc và phải được sự xác nhận của Tư vấn giám sát.

Những vấn đề khẳng định trong phiếu thí nghiệm phải ghi rõ so với tiêu chuẩn nào và đạt hay không đạt. Khi thí nghiệm phải có số mẫu đạt tiêu chuẩn từ 03 mẫu trở lên để so sánh và chọn mẫu tốt nhất để đưa vào thi công.

Quá trình lấy mẫu thí nghiệm phải có biên bản giữa nhà thầu và Tư vấn giám sát, biên bản đó phải được kèm theo kết quả thí nghiệm.

(khi dự thầu, nhà thầu phải xem xét mặt bằng, địa hình để tự đánh giá những thuận lợi cũng như khó khăn giữa thiết kế và địa hình thi công để đưa ra những biện pháp thi công tối ưu và tính giá dự thầu chính xác).

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc thiết bị :

Toàn bộ vật tư, vật liệu, máy móc thiết bị sử dụng cho công trình đều phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng kèm theo phiếu chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, các tiêu chuẩn về phương pháp thử. Khi đưa vào sử dụng cho công trình phải được thí nghiệm kiểm tra tại các phòng thí nghiệm hợp chuẩn, hợp quy theo quy định hiện hành.

Tiêu chuẩn áp dụng: Khi nhà thầu tham dự thầu phải áp dụng đúng các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

Nhà thầu phải xem kỹ thiết kế để xác định các loại vật tư, vật liệu để làm cơ sở tính toán khối lượng. Nếu có những loại vật tư, vật liệu nào mà thiết kế và bảng tiên lượng khác nhau thì lấy thiết kế kỹ thuật làm gốc và phải có thuyết minh kèm theo trong Hồ sơ dự thầu.

Nhà thầu phải tự tính toán toàn bộ phần chi phí vật liệu vận chuyển đến chân công trình.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

Trình tự thi công do nhà thầu lập phải đảm bảo khoa học, hợp lý, đúng tổng tiến độ đã cam kết với chủ đầu tư.

Để đảm bảo yêu cầu kỹ thuật chất lượng công trình, trong quá trình thi công nhà thầu phải bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn kỹ thuật giám sát và hướng dẫn kỹ thuật thi công đúng theo yêu cầu thiết kế và quy trình, quy phạm kỹ thuật hiện hành.

Những bộ phận công trình ngầm, khuất đều phải có biên bản nghiệm thu, được kỹ thuật chủ đầu tư xác nhận về chất lượng mới được chuyển sang phần việc tiếp theo. Quá trình thi công hai bên phải lấy mẫu thử (mẫu thử phải được cơ quan có tư cách pháp nhân thử mẫu).

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn :

Tất cả các thiết bị sau khi lắp đặt phải được vận hành thử nghiệm đúng quy định, được sự giám sát của chủ đầu tư xác nhận chất lượng vận hành thử nghiệm đúng thông số kỹ thuật trước khi nghiệm thu bàn giao.

Một số thiết bị có chế độ hoạt động liên tục, lâu dài như máy bơm nước... phải được vận hành thử nghiệm có tải và không tải liên tục trong thời gian ít nhất 2 giờ.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy nổ :

- Hệ thống nước phục vụ thi công, phục vụ công tác PCCC phải được cung cấp đầy đủ, được bố trí hợp lý , thuận tiện .

- Trong nội quy công trường có biển cấm mang các vật liệu nổ vào trong công trường , ngoài ra có biển cấm lửa tại các nơi dễ cháy như : thùng chứa nhiên liệu , kho vật tư điện nước , kho xăng dầu .

- Công trường cần lập một tổ chữa cháy không chuyên và huấn luyện công tác chữa cháy khi có sự cố xảy ra , lực lượng này được huy động tham gia chữa cháy, công nhân vận hành máy , thủ kho cũng được huấn luyện chữa cháy bằng bình xịt . Phổ biến cho công nhân khi phát hiện ra cháy báo ngay về ban điều hành công trường và trên bàn điện thoại Ban điều hành luôn có số điện thoại của lực lượng chữa cháy địa phương.

- Cần phải chú trọng đến công tác phòng chống cháy nổ , bố trí các bình chữa cháy đặt tại phòng bảo vệ , kho vật tư ...

- Đường ra vào trong nội bộ công trường được bố trí thuận tiện cho xe chữa cháy thực hiện nhiệm vụ khi có sự cố .

Kho bãi chứa vật liệu phải được sắp xếp hợp lý , thuận tiện , an toàn , đúng theo quy định về PCCC.

- Những vật liệu dễ gây cháy nổ hoặc dễ lan truyền lửa như gỗ , xăng dầu , vật tư điện nước ... phải được bảo quản kỹ lưỡng , xếp riêng bằng các kho riêng biệt.

- Mọi sự cố xảy ra do không đảm bảo yêu cầu phòng chống chống cháy nổ nhà thầu phải chịu trách nhiệm. Trường hợp có sự cố nhà thầu phải báo cáo kịp thời và phối hợp với các cơ quan chức năng, chủ đầu tư để xác định nguyên nhân và khắc phục hậu quả, các chi phí phát sinh do việc xảy ra các sự cố do nhà thầu chịu.

* Hồ sơ thể hiện đầy đủ, chi tiết các nội dung yêu cầu, tuân theo các quy định chung hiện hành và phù hợp với thực tế công trình xây dựng thì được xem là đạt yêu cầu.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường :

Nhà thầu phải thực hiện theo quy định hiện hành, cụ thể như sau:

a) Nhà thầu thi công xây dựng phải thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường. Đối với những công trình xây dựng trong khu vực đô thị, phải thực hiện các biện pháp bao che, thu dọn phế thải đưa đến đúng nơi quy định.

b) Trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải phải có biện pháp che chắn bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường.

c) Nhà thầu thi công xây dựng, chủ đầu tư phải có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường xây dựng, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường. Trường hợp nhà thầu thi công xây dựng không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về môi trường có quyền đình chỉ thi công xây dựng và yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường.

d) Người để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

8. Yêu cầu về an toàn lao động

a) Đối với công nhân lao động trực tiếp:

- Mở lớp huấn luyện, tuyên truyền giáo dục cho người lao động ý thức về bảo hộ lao động.

- Thực hiện đầy đủ chế độ bảo hộ lao động cho công nhân như: Quần áo, giày, mũ bảo hộ, găng tay, khẩu trang.

- Thường xuyên kiểm tra phát hiện những nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, từ đó đề ra biện pháp khắc phục.

b) Đối với công nhân vận hành xe máy:

Nhà thầu phải thực hiện theo quy định hiện hành, cụ thể như sau:

a) Nhà thầu thi công xây dựng phải lập các biện pháp an toàn cho người lao động, thiết bị, phương tiện thi công và công trình trước khi thi công xây dựng. Trường hợp các biện pháp an toàn liên quan đến nhiều bên thì phải được các bên thỏa thuận.

b) Các biện pháp an toàn và nội quy về an toàn phải được thể hiện công khai trên công trường xây dựng để mọi người biết và chấp hành; những vị trí nguy hiểm trên công trường phải được bố trí người hướng dẫn, cảnh báo đề phòng tai nạn.

c) Nhà thầu thi công xây dựng, chủ đầu tư và các bên có liên quan phải thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động trên công trường. Khi xảy ra sự cố mất an toàn phải tạm dừng hoặc đình chỉ thi công đến khi khắc phục xong mới được tiếp tục thi công, Người để xảy ra vi phạm về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

d) Nhà thầu xây dựng có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, phổ biến, tập huấn các quy định về an toàn lao động. Đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì người lao động phải có giấy chứng nhận huấn luyện an toàn lao động theo quy định của pháp luật về an toàn lao động. Nghiêm cấm sử dụng người lao động chưa được huấn luyện và chưa được hướng dẫn về an toàn lao động.

e) Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các trang thiết bị bảo vệ cá nhân, an toàn lao động cho người lao động theo quy định khi sử dụng lao động trên công trường.

f) Nhà thầu thi công có trách nhiệm bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm công tác an toàn, vệ sinh lao động: Tuân theo các quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng quy định hiện hành.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

a) Nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và chất lượng công trình. Các biểu đồ huy động nhân lực, vật liệu, thiết bị phải đầy đủ và phù hợp với tiến độ tổng công trình.

b) Về bố trí các cán bộ chủ chốt: có bố trí Chỉ huy trưởng công trình, giám sát thi công và cán bộ phụ trách thanh toán, quyết toán công trình.

c) Yêu cầu về huy động thiết bị: nội dung đánh giá ở chỉ tiêu này bao gồm đánh giá về mức độ đáp ứng chủng loại, số lượng thiết bị quy định và mức độ hợp lý của việc bố trí thiết bị để thi công công trình. Nhà thầu nghiên cứu phương án thi công, tiến độ thi công, quy định về thiết bị theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu để bố trí loại và số lượng thi công công trình phù hợp.

Ngoài việc bố trí thiết bị thi công (của nhà thầu) theo quy định của hồ sơ mời thầu, nhà thầu cần bố trí thêm các thiết bị khác để thi công công trình (các thiết bị này nhà thầu có thể đi thuê, nhưng phải có hợp đồng thuê đảm bảo cung cấp theo tiến độ công trình).

10. Biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục :

* Giải pháp công nghệ do nhà thầu chọn và lập giải pháp công nghệ, biện pháp thi công hợp lý. Nhà thầu phải đề xuất các biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục chính tuân thủ các quy chuẩn xây dựng Việt Nam và các yêu cầu cơ bản sau:

- Thi công trong khu vực đã được chỉ định và theo bản vẽ mặt bằng thi công đã nêu khi tham gia dự thầu được chấp thuận bởi chủ đầu tư. Định vị công trình đúng tim mốc đã được bàn giao từ chủ đầu tư và đơn vị thiết kế.

- Quá trình thi công đảm bảo không làm ảnh hưởng đến các hạng mục lân cận và cơ sở hạ tầng của khu vực: đường giao thông, cống thoát nước, đường dây điện, điện thoại...

- Nhà thầu phải có biện pháp che chắn, ngăn cách và có những quy định cụ thể cho công nhân, không được đi lại gây mất trật tự trong khu vực, những vật tư thiết bị tập kết về công trường phải để đúng nơi quy định theo tổ chức mặt bằng thi công.

- Nếu có vướng mắc kỹ thuật với các hạng mục đã thi công như mương hoặc cống ngầm, v.v... nhà thầu phải báo thiết kế xử lý và khi thi công phải đảm bảo thông đường ống, không làm hư hỏng chỗ ghép và hạng mục đã thi công.

- Về điện, nước phục vụ thi công nhà thầu tự lo việc dẫn dặt vào công trường, chịu trách nhiệm trả tiền tiêu thụ và đồng thời có trách nhiệm bảo quản nguồn cũng như nội quy sử dụng.

* Các biện pháp thi công được lập phải đảm bảo tiến độ thi công công trình, nhà thầu phải thực hiện đúng theo, cụ thể như sau:

- Công trình xây dựng trước khi triển khai phải có tiến độ thi công xây dựng. Tiến độ thi công xây dựng công trình do nhà thầu lập phải phù hợp với tiến độ tổng thể của dự án được chủ đầu tư chấp thuận.

- Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm theo dõi, giám sát tiến độ thi công xây dựng công trình và điều chỉnh tiến độ trong trường hợp tiến độ thi công xây dựng ở một số giai đoạn bị kéo dài nhưng không được làm ảnh hưởng đến tiến độ tổng thể của dự án.

11. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

11.1. Nhà thầu thi công công trình xây dựng có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình.

11.2. Lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu. Hệ thống quản lý chất lượng công trình của nhà thầu phải phù hợp với quy mô công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ

phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình của nhà thầu.

11.3. Trình chủ đầu tư chấp thuận các nội dung sau:

a) Kế hoạch tổ chức thí nghiệm và kiểm định chất lượng, quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật;

b) Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; thiết kế biện pháp thi công, trong đó quy định cụ thể các biện pháp, bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình;

c) Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;

d) Các nội dung cần thiết khác theo yêu cầu của chủ đầu tư và quy định của hợp đồng.

11.4. Bố trí nhân lực, thiết bị thi công theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan,

11.5. Thực hiện trách nhiệm quản lý chất lượng trong việc mua sắm, chế tạo, sản xuất vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình theo quy định tại Điều 12 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và quy định của hợp đồng xây dựng.

11.6. Thực hiện các công tác thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước và trong khi thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng.

11.7. Thi công xây dựng theo đúng hợp đồng xây dựng, giấy phép xây dựng, thiết kế xây dựng công trình. Kịp thời thông báo cho chủ đầu tư nếu phát hiện sai khác giữa thiết kế, hồ sơ hợp đồng xây dựng và điều kiện hiện trường trong quá trình thi công. Tự kiểm soát chất lượng thi công xây dựng theo yêu cầu của thiết kế và quy định của hợp đồng xây dựng. Hồ sơ quản lý chất lượng của các công việc xây dựng phải được lập theo quy định và phù hợp với thời gian thực hiện thực tế tại công trường.

11.8. Kiểm soát chất lượng công việc xây dựng và lắp đặt thiết bị; giám sát thi công xây dựng công trình đối với công việc xây dựng do nhà thầu phụ thực hiện trong trường hợp là nhà thầu chính hoặc tổng thầu.

11.9. Xử lý, khắc phục các sai sót, khiếm khuyết về chất lượng trong quá trình thi công xây dựng (nếu có).

11.10. Thực hiện trắc đạc, quan trắc công trình theo yêu cầu thiết kế. Thực hiện thí nghiệm, kiểm tra chạy thử đơn động và chạy thử liên động theo kế

hoạch trước khi đề nghị nghiệm thu.

11.11. Lập nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định.

11.12. Lập bản vẽ hoàn công theo quy định.

11.13. Yêu cầu chủ đầu tư thực hiện nghiệm thu công việc chuyên bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng.

11.14. Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và yêu cầu đột xuất của chủ đầu tư.

11.15. Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng xây dựng có thỏa thuận khác.

12. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì :

a) Thời gian bảo hành:

- Công trình : Lớn hơn hoặc bằng 12 tháng, thời hạn bảo hành được tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu đưa công trình, hạng mục công trình để đưa vào sử dụng.

b) Mức bảo hành công trình: Theo quy định hiện hành.

c) Khi chủ đầu tư, chủ sở hữu hoặc chủ quản lý sử dụng công trình kiểm tra tình trạng công trình xây dựng, phát hiện hư hỏng thì nhà thầu thi công xây dựng công trình tổ chức khắc phục ngay sau khi có yêu cầu và phải chịu mọi phí tổn khắc phục.

d) Nhà thầu thi công xây dựng công trình chỉ được hoàn trả tiền bảo hành công trình sau khi kết thúc thời hạn bảo hành và được chủ đầu tư xác nhận đã hoàn thành công việc bảo hành.

e) Nhà thầu phải có đề xuất thời gian khắc phục (chậm nhất trong vòng 1 tuần kể từ ngày Chủ đầu tư có yêu cầu sửa chữa) và giải pháp kỹ thuật sửa chữa những hư hỏng của công trình đảm bảo không ảnh hưởng đến sự hoạt động của công trình.

d) Quy trình bảo trì theo quy định hiện hành.

13. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

+ Nhà thầu phải đề xuất hệ thống kiểm tra chất lượng (kèm theo các thiết bị kiểm tra chất lượng công trình), chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung của qui trình và phương án kiểm tra chất lượng sau khi được ý kiến chấp thuận của Chủ đầu tư. Trong từng nội dung kiểm tra thí nghiệm đã được thống nhất, nếu sau 05 ngày của tiến độ theo qui trình và phương án kiểm tra chất

lượng mà nhà thầu không thực hiện được thì Chủ Đầu tư sẽ tổ chức thực hiện công việc kiểm tra và chi phí kiểm tra sẽ được khấu trừ vào giá trị xây lắp mà chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu.

+ Yêu cầu nhà thầu phải tuân thủ đúng nội dung qui định về quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định hiện hành.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Có file bản vẽ kèm theo.

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1			
2			
...			